STT

TÊN SÁCH

SỐ ĐĂNG KÝ

MÔN TOÁN

1

PL và PP giải các dạng bài toán

436-440

2

600 bài đại nâng cao

441-445

3

500 bài hình nâng cao

446-450

4

Tuyển tập toán hay và khó hình

780-784

5

Tuyển tập toán hay và khó đại

785-789

6
B□i d□□ng h□c sinh gi□i hình 10
1536-1540
7
B□i d□□ng h□c sinh gi□i đ□i 10/1
1541-1545
8
B□i d□□ng h□c sinh gi□i đ□i 10/2
1546-1549
MÔN LÝ
1

270 bài tập lý

576-580

2

PP giải bài tập lý cơ bản

904-908

3

PP giải bài tập lý nâng cao

909-913

4

Trọng tâm kiến thức và bài tập lý

1307-1311

5
Giải toán lý 10
1798-1802
6
Đề kiểm tra theo chuẩn KTKN
2092-2096
MÔN HÓA
1
Hướng dẫn thí nghiệm hóa
271-275

2

Ôn luyện và kiểm tra hóa

869-873

3

Bài tập thực hành hóa

874-878

4

Bài tập trắc nghiệm chọn lọc hóa

894-898

5

Tài liệu giáo khoa chuyên hóa T1

1340-1344

7

Bài tập chọn lọc hóa

1723-1727

8

Bài giảng trọng tâm hóa

1733-1737

9

PD và PP giải bài tập	hóa

1758-1762

MÔN SINH

1

Giải bài tập sinh

521-525

2

Bài giảng sinh

481-485

3

Đề học tốt sinh

266-270

4

27 đề kiểm tra sinh

1179-1183

4

Bồi dưỡng sinh

1184-1188

5

Trọng tâm kiến thức và bài tập sinh

1189-1193

6

Ôn luyện và kiểm tra sinh

1531-1535

MÔN VĂN
1
Dạy học VHVN ngữ văn
531-535
2
Hướng dẫn làm văn
561-565
3
Tư liệu ngữ văn
720-724

4
199 bài và đoạn văn hay
1405-1409
5
Trọng tâm kiến thức văn T2
1635-1639
6
Đề kiểm tra theo chuẩn KTKN
2097-2101
MÔN SỬ
1

Kiến thức sử nâng cao

506-510

2

129 câu hỏi trắc nghiệm

526-530

3

Đề thi, kiểm tra trắc nghiệm và tự luận

511-515

4

HD trả lời câu hỏi và bài tập

516-520

5

Đổi mới thiết kế giáo án CB

822-825

6

Đổi mới thiết kế giáo án NC

826-828

7

Hướng dẫn sử dụng kênh hình SGK

1526-1529

MÔN ĐỊA

1

Đổi mới dạy và học địa

256-260

2

Trọng tâm kiến thức và bài tập

236-240

3

HD trả lời câu hỏi và bài tập

602-606

4

HD làm bài thi địa 10

1600-1604
5
Kiến thức cơ bản địa 10
1605-1609
6
Trọng tâm kiến thức văn 10 tập 2
1635-1639
7
HD giải các dạng BT thi QG
1615-1619
MÔN TIẾNG ANH

1

1600 câu trắc nghiệm

241-245

2

Bài tập trắc nghiệm anh NC

251-255

3

Bài tập trắc nghiệm anh

261-265

4

Bài tập tiếng anh(có đáp án)

456-460

5

English workbook

461-465

6

English practice

471-475

MÔN CÔNG DÂN

1

Luyện tập và tự đánh giá CKTKN

1440-1444

MÔN TIN

1

Tin học T2

810-812

2

Tin học T1

813-815